

MỘT SỐ ĐẶC ĐIỂM TÂM LÝ TIỂU NÔNG TIÊU CỰC Ở ĐỘI NGŨ LÃNH ĐẠO, QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP NHÀ NƯỚC Ở NƯỚC TA HIỆN NAY

Nguyễn Thị Thanh Tâm

Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Tâm lý con người là sản phẩm của sự phát triển xã hội và đồng thời là sản phẩm của hoạt động cá nhân. Những đặc điểm tâm lý của con người một khi đã hình thành lại không dễ mất đi, không dễ thay đổi cho dù điều kiện kinh tế - xã hội đã thay đổi. Chính vì vậy, tâm lý con người vừa có tính năng động, vượt trước hiện thực, lại vừa có tính bảo thủ, trì trệ, gây ra lực cản đối với quá trình phát triển kinh tế - xã hội. Nhận diện được những yếu tố tâm lý tích cực để phát huy chúng, nhận diện được những yếu tố tâm lý tiêu cực đang gây cản trở cho quá trình phát triển đi lên của xã hội để từng bước ngăn ngừa, khắc phục là một yêu cầu quan trọng trong nghiên cứu và ứng dụng tâm lý học xã hội vào thực tiễn cuộc sống.

Trong suốt chiều dài lịch sử đất nước ta, nhóm xã hội đông đảo nhất là nhóm những người nông dân sản xuất nhỏ (tiểu nông). Chính vì vậy, những đặc điểm tâm lý của nhóm này (tâm lý tiểu nông) cũng dễ trở thành một số đặc điểm trong tâm lý dân tộc. Với những người công nhân, trí thức, doanh nhân, công chức xuất thân từ nông dân thì không dễ mất đi những đặc điểm tâm lý tiểu nông (cả tích cực và tiêu cực) mặc dù họ đã gia nhập vào nhóm xã hội khác, đã hàng ngày sống và hoạt động trong môi trường khác.

Đất nước ta đang bước vào giai đoạn đẩy mạnh CNH, HĐH, chủ động hội nhập kinh tế khu vực và thế giới, trên cơ sở phát triển nền kinh tế thị trường theo định hướng XHCN. Vai trò của hệ thống các doanh nghiệp được Chính phủ và nhân dân coi trọng hơn bao giờ hết. Trong đó, hệ thống các doanh nghiệp nhà nước (DNNN) càng có vai trò quan trọng vì những doanh nghiệp này vừa phải góp phần làm tăng trưởng kinh tế, vừa phải đảm bảo giữ vững định hướng XHCN. Tuy vậy, trong những năm qua, nhiều DNNN đã hoạt động kém hiệu quả. Có nhiều nguyên nhân của thực

trạng này, trong đó có những nguyên nhân thuộc về sự ảnh hưởng của tâm lý tiểu nông đối với đội ngũ những người lãnh đạo doanh nghiệp.

II. THỰC TRẠNG NHỮNG ĐẶC ĐIỂM TÂM LÝ TIỂU NÔNG TIÊU CỰC Ở ĐỘI NGŨ LÃNH ĐẠO, QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP SẢN XUẤT - KINH DOANH (SX - KD) CỦA NHÀ NƯỚC Ở NƯỚC TA HIỆN NAY⁽¹⁾

1. Tư duy manh mún, tầm nhìn hẹp

Tư duy manh mún, tầm nhìn hẹp là một đặc điểm rõ nét trong tâm lý của người tiểu nông. Điều kiện sản xuất nhỏ, phương thức canh tác lạc hậu, môi trường giao tiếp chủ yếu “trong lũy tre làng” nên cách nghĩ, cách làm của họ không thể vượt xa hơn mảnh ruộng, lũy tre làng mình. Theo số liệu điều tra của Khoa Tâm lý xã hội, Học viện CTQG Hồ Chí Minh, trong số 1.173 người được hỏi (bao gồm cán bộ lãnh đạo, quản lý và nhân viên thuộc các doanh nghiệp SX - KD của Nhà nước) thì có 6,78% trả lời là “tư duy manh mún, tầm nhìn hẹp” còn biểu hiện “rất phổ biến” ở đội ngũ lãnh đạo, quản lý DNNN, 21,36% cho rằng còn biểu hiện “phổ biến”, 40,92% nhận định “tương đối phổ biến”, chỉ còn lại 19,31% số người cho rằng biểu hiện này “không phổ biến, ít biểu hiện”. Như vậy, với 3 mức độ biểu hiện: “rất phổ biến”, “phổ biến” và “tương đối phổ biến”, tư duy manh mún, tầm nhìn hẹp được khẳng định là nét tâm lý còn phổ biến ở đội ngũ lãnh đạo, quản lý DNNN (chiếm tới 80% nhận định của số người được hỏi).

Nếu xét theo đối tượng được hỏi là ban giám đốc và nhân viên thì cũng cho kết quả tương tự như vậy. Xét theo địa bàn điều tra, nhìn chung, cả 3 miền Bắc, Trung, Nam đều có kết quả tương đối giống nhau và gần với kết quả chung: miền Bắc là 82%, miền Trung 87%, miền Nam là 75%. Như vậy, biểu hiện này cao nhất là ở các tỉnh miền Trung và thấp nhất là ở các tỉnh Nam Bộ.

Một minh chứng cho đặc điểm tư duy manh mún, tầm nhìn hẹp của đội ngũ lãnh đạo, quản lý DNNN là: khi hỏi về chiến lược của doanh nghiệp thì chủ yếu các doanh nghiệp chỉ có kế hoạch, chiến lược phát triển trong một tương lai gần. 25% số cán bộ quản lý được hỏi cho rằng doanh nghiệp chỉ có chiến lược cho 3 năm tới, 29% có chiến lược đến 5 năm, và chỉ có 5% có chiến lược 10 năm, số còn lại (41%) không biết doanh nghiệp mình có chiến lược như thế nào.

Phòng vấn các chuyên viên theo dõi DNNN của Bộ Kế hoạch - Đầu tư cũng cho thấy, rất ít DNNN có chiến lược kinh doanh trung hạn và dài hạn, hầu hết chỉ có chiến lược ngắn hạn và luôn mong chờ Chính phủ hỗ trợ. Ông Lê Đăng Doanh, chuyên gia kinh tế cao cấp cho rằng, lời đề nghị được bảo hộ, hỗ trợ vốn... dường như là “công thức chung” của các DNNN, trong khi rất hiếm DNNN đưa ra được những kế hoạch nghiên cứu cụ thể để giảm chi phí, thay đổi nguyên vật liệu hay công nghệ... để giành thế chủ động hơn trước những khó khăn, để “đón lõng” những biến động bất thường của thị trường thế giới.

2. Tính cục bộ, hẹp hòi, bè phái

Cục bộ, hẹp hòi, bè phái là nét tính cách trong tâm lý tiểu nông tiêu cực vẫn còn tồn tại phổ biến trong nông dân Việt Nam hiện nay, bắt nguồn từ sự tuyệt đối hoá tình cảm gia đình, dòng họ (làng Việt về cơ bản là sự mở rộng của một hay vài ba dòng họ thành làng). Trong điều kiện sống mà tầm nhìn không vượt qua được lũy tre làng thì tính cục bộ còn được người tiểu nông “tự hào”, ca ngợi: “Ta về ta tắm ao ta, dù trong dù đục ao nhà vẫn hơn”. Trong nền sản xuất hiện đại, rộng mở, toàn cầu hóa, tính cục bộ ngày càng bộc lộ hạn chế của nó, làm cản trở sự phát triển đi lên của xã hội, tổ chức, cá nhân.

Nhìn chung, tính cục bộ, hẹp hòi, bè phái còn tồn tại “phổ biến” trong đội ngũ lãnh đạo, quản lý DNNN hiện nay. Kết quả điều tra trên còn cho thấy: 11,25% trả lời là “rất phổ biến”; 21,36% trả lời “phổ biến”; 40,92% - “tương đối phổ biến”; số còn lại (26,47%) cho là ít biểu hiện. 80% cho rằng tính “cục bộ, hẹp hòi, bè phái” đang có tác động xấu và rất xấu đến hoạt động của DNNN, chỉ có khoảng 20% cho rằng bình thường và không mấy ảnh hưởng.

3. Tính thụ động, ỷ lại, yên phận

Sản xuất nông nghiệp của nhân dân ta thời xưa phụ thuộc hoàn toàn vào thiên nhiên. Người nông dân trước kia chỉ trông chờ vào nắng, mưa, đất đai màu mỡ chứ chưa chủ động cải tạo đất đai, chủ động thay đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi để có thể phát triển sản xuất. Thiếu kiến thức, mù chữ, cùng với chế độ phân “ngôi thứ, đẳng cấp” của phong kiến và thuyết “định mệnh” trong Nho giáo đã tạo nên tính thụ động, yên phận trong nông dân. Sự “yên phận” rất tiêu cực này tồn tại rất dai dẳng. Qua điều tra cho thấy, có 49,9% số người được hỏi cho rằng tính “thụ động, ỷ lại, yên phận” còn “rất phổ biến” trong cán bộ lãnh đạo, quản lý DNNN; 22,51% cho rằng “phổ biến”, còn lại 27,59% cho rằng “tương đối phổ biến” hay “ít biểu hiện”. Trong số 65 người thuộc ban giám đốc của các DNNN thì cũng có đến 62% nhận xét rằng, trong đội ngũ lãnh đạo, quản lý, nét tâm lý thụ động, yên phận còn biểu hiện “rất phổ biến”, “phổ biến” hoặc “tương đối phổ biến”.

Trong kinh doanh, tính thụ động, ỷ lại, yên phận sẽ làm thu hẹp tính sáng tạo của doanh nhân; đẩy lùi các bước đi và suy nghĩ mạo hiểm trong kinh doanh; dễ khiến doanh nhân đầu hàng trước các khó khăn trên thương trường. DNNN, một thời gian dài trong cơ chế cũ được Nhà nước bao cấp hoàn toàn, là mảnh đất nuôi trồng tính thụ động, ỷ lại của cán bộ quản lý. Hơn 15 năm đổi mới đã làm thay đổi đáng kể tình trạng này, nhưng chưa phải đã xóa bỏ hoàn toàn tính ỷ lại, thụ động của họ. Trong cuộc gặp gỡ giữa Thủ tướng và doanh nghiệp năm 2004, lời đề nghị được vay vốn từ Quỹ hỗ trợ phát triển nhiều đến mức Thủ tướng đã phải cảnh báo là các DNNN đừng hy vọng gì vào việc vay ưu đãi từ quỹ này nếu dự án không đủ điều kiện.

4. “Dĩ hoà vi quý”, ngại đấu tranh đến cùng cho lẽ phải

"Dĩ hoà vi quý" là một nguyên tắc phổ biến trong văn hoá ứng xử của người nông dân Việt Nam. Họ thường ngại va chạm, tránh xung đột, "chín bỏ làm mười", lấy hoà làm quý vì trong nhà ngoài ngõ đều là anh em họ hàng, rồi hàng xóm láng giềng tất lửa tối đèn lại cần đến nhau. Người tiểu nông rất sợ sứt mẻ quan hệ tình cảm, sợ "nói thật mất lòng". Tuy nhiên, dĩ hoà vi quý không phải trong mọi tình huống đều đúng. Dĩ hoà vi quý dễ dẫn đến mức "cả nể", thủ tiêu đấu tranh. Một khi không dám đấu tranh với cái sai, cái xấu, cái bất công thì cái sai, cái xấu, cái bất công càng có cơ hội lấn tới.

Với doanh nghiệp, "dĩ hoà vi quý" theo kiểu ngại đấu tranh đến cùng cho lẽ phải sẽ có tác động rất tiêu cực trong hoạt động kinh doanh, bởi vì một quyết định sai trong quản lý mà không được cộng sự phê phán, ngăn ngừa sẽ có ảnh hưởng xấu đến nhiều người. Xét về lâu dài sẽ ảnh hưởng đến uy tín của doanh nghiệp nói chung và quyền lợi của tất cả mọi người trong doanh nghiệp nói riêng.

Theo kết quả điều tra, trong tổng số 1.173 người được hỏi có 110 người cho rằng tâm lý "dĩ hoà vi quý" trong đội ngũ lãnh đạo, quản lý DNNN "rất phổ biến" (chiếm 9,34%); 288 người cho rằng "phổ biến" (chiếm 24,55%); 527 người cho là "tương đối phổ biến" (chiếm 44,88%); chỉ có 171 người (14,58%) cho rằng tư tưởng này ít được biểu hiện ở đội ngũ lãnh đạo, quản lý. Như vậy, tư tưởng "dĩ hoà vi quý" được 85% số người được hỏi đánh giá là có biểu hiện phổ biến ở các mức độ khác nhau trong đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý DNNN. Với khách thể điều tra là 65 cán bộ thuộc ban giám đốc thì 55,81% tự nhận xét rằng nét tâm lý tiêu cực này vẫn còn tồn tại ở họ.

Khi được hỏi về tác động của tư tưởng này đối với hoạt động sản xuất kinh doanh, có tới 65% số người được hỏi đánh giá mức độ ảnh hưởng xấu và rất xấu, chỉ có 35% cho rằng bình thường và ít ảnh hưởng.

Đặc biệt, trong số các lỗi chủ quan thuộc về nguyên nhân tâm lý hay mắc phải của đội ngũ lãnh đạo, quản lý doanh nghiệp thì lỗi do "dĩ hoà vi quý" chiếm tỷ trọng lớn nhất.

Xét theo độ tuổi hay địa phương thì kết quả điều tra không có mấy khác biệt với kết quả chung. Tất cả đều có nhận định chung rằng, tư tưởng "dĩ hoà vi quý" là phổ biến.

5. Độc đoán, gia trưởng

Độc đoán, gia trưởng là nét tính cách xuất phát từ lễ giáo phong kiến cổ hủ, tồn tại ở xã hội Việt Nam bao đời nay. Ngay trong thời hiện tại, nó vẫn thường xuyên xuất hiện, không chỉ ở nhiều vùng nông thôn mà còn ngay cả ở thành thị.

Một con số rất đáng lưu ý rút ra từ kết quả điều tra cho thấy, có tới 67% số người được hỏi đánh giá đội ngũ lãnh đạo, quản lý DNNN hiện nay vẫn có biểu hiện

độc đoán, gia trưởng; với các cấp độ "rất phổ biến", "phổ biến" và "tương đối phổ biến", 60,4% số người thuộc ban giám đốc đồng ý với đánh giá trên, trong khi đó có tới 68,7% nhân viên đồng ý như vậy.

Có 17,3% số người được hỏi cho rằng độc đoán, gia trưởng có ảnh hưởng rất xấu đến hoạt động SX - KD, 49,87% cho là ảnh hưởng xấu, 21,1% cho là ảnh hưởng bình thường và chỉ có 4,9% cho là không ảnh hưởng gì. Nếu tính số người được hỏi là nhân viên của doanh nghiệp thì tỉ lệ này cao hơn so với những người lãnh đạo, quản lý doanh nghiệp (ảnh hưởng rất xấu: 18,18% so với 17,61%; ảnh hưởng xấu: 53,85% so với 49,44%).

6. Tính tư hữu cá nhân

Xét về quan hệ sản xuất thì sở hữu tư nhân về tư liệu sản xuất là hình thức sở hữu chính của nền kinh tế tiểu nông ở nước ta trước đây. Đó là cơ sở hình thành nên tính tư hữu cá nhân trong tâm lý nông dân Việt Nam, họ luôn có ý thức vun vén cho gia đình mình, gia sản càng nhiều thì mới càng yên tâm và mới có vị thế trong làng. Khi có gia sản khá, nhiều nông dân muốn dùng tiền để mua một tí chức sắc trong làng để có danh, có oai và từ chức vị đó sẽ cố gắng vun vén nhiều hơn cho gia sản mình bằng cách xà xẻo của công ("Trống làng ai đánh thì thùng, của chung ai khéo vầy vùng thành riêng").

Tâm lý tư hữu này kết hợp với tính tùy tiện vi phạm pháp luật, lại đặt trong điều kiện được quản lý một khối tài sản lớn của Nhà nước sẽ dễ dẫn đến hành vi tham ô, tham nhũng. Kết quả điều tra cho thấy, 23% số người được hỏi cho rằng biểu hiện "tính tư hữu, cá nhân" ở cán bộ lãnh đạo, quản lý DNNN là "phổ biến" và "rất phổ biến"; 48% nói chung chung là "tương đối phổ biến"; còn lại 29% không có ý kiến hoặc cho là ít biểu hiện. Cũng như các đặc điểm tâm lý tiểu nông trước đó, "tính tư hữu, cá nhân" được đánh giá là có độ ảnh hưởng tiêu cực rất xấu. Tiến trình cổ phần hoá DNNN hiện nay được tiến hành rất chậm cũng có nguyên nhân do lãnh đạo, quản lý DNNN sợ mất quyền lợi trực tiếp, sợ mất ghế đang ngồi của mình. Đó chính là một hình thức biểu hiện công khai của tính tư hữu cá nhân.

Đánh giá chung

Qua phân tích 6 đặc điểm tâm lý tiểu nông cơ bản còn tồn tại trong cán bộ lãnh đạo, quản lý DNNN ở nước ta, chúng tôi có một số nhận xét như sau:

- Nhìn chung, tâm lý tiểu nông tiêu cực trong cán bộ lãnh đạo, quản lý DNNN ở nước ta hiện nay vẫn còn tồn tại khá phổ biến và đều tác động tiêu cực tới hoạt động sản xuất - kinh doanh của doanh nghiệp.

- Trong cả giới lãnh đạo, quản lý DNNN cũng như nhân viên đều nhận thấy và đánh giá về sự phổ biến của các biểu hiện tâm lý tiêu cực đó trong đội ngũ lãnh đạo,

quản lý DNNN. Trong nhận xét, chỉ có sự khác biệt nhỏ giữa đối tượng là cán bộ lãnh đạo, quản lý và đối tượng là nhân viên.

- Trong 6 đặc điểm tâm lý tiểu nông được khảo sát thì “Dĩ hoà vi quý, ngại đấu tranh đến cùng cho lẽ phải” được 1.173 khách thể điều tra nhận xét là biểu hiện phổ biến nhất ngay trong doanh nghiệp mình đang làm việc.

Chú thích

1. Các số liệu trong bài viết đều lấy từ kết quả điều tra của đề tài: “*Ảnh hưởng tiêu cực của tâm lý tiểu nông đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý doanh nghiệp sản xuất - kinh doanh của Nhà nước ở nước ta hiện nay*” (Khoa Tâm lý xã hội - Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh chủ trì, chủ nhiệm đề tài: TS. Lê Hữu Xanh, thư ký: Th.s Nguyễn Thị Thanh Tâm).

Tài liệu tham khảo

1. Đỗ Văn Cương. *Vai trò con người trong doanh nghiệp nhà nước*. NXB Khoa học xã hội, Hà Nội, 1995.
2. Nguyễn Thế Kiệt (chủ biên). *Ảnh hưởng của đạo đức phong kiến trong cán bộ lãnh đạo, quản lý của Việt Nam hiện nay*. NXB Chính trị Quốc Gia, Hà Nội, 2001.
3. Đỗ Long - Trần Hiệp. *Tâm lý cộng đồng làng và di sản*. NXB Khoa học xã hội, 1993.
4. Tổ chức Phát triển công nghiệp Liên hợp quốc, Bộ Kế hoạch - Đầu tư, Viện Chiến lược phát triển. *Tổng quan về cạnh tranh công nghiệp Việt Nam*. NXB Chính trị Quốc Gia, 2002.